

Mẫu số 01

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 04/BigC ĐN/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

**Tên tổ chức, cá nhân:** Công ty TNHH thương mại dịch vụ quốc tế Big C Đồng Nai

**Địa chỉ:** 833, Xa Lộ Hà Nội, phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam.

**Điện thoại:** (0251)3 933 579

**E-mail:** www.bigc.vn

**Mã số doanh nghiệp:** 3600258976

**Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:** 006/2018/NNPTNT-ĐN, ngày cấp: 23/01/2018, nơi cấp: Chi Cục Quản Lý Chất Lượng Nông Lâm Sản và Thủy Sản Đồng Nai (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:** ĐÀU LÒNG HEO VIETGAP

**2. Thành phần:** Phụ phẩm heo viet gap theo danh sách.

1	TIM HEO	6	CẶT HEO
2	LƯỠI HEO	7	GAN HEO
3	BAO TỬ HEO	8	DÒI TRƯỜNG HEO
4	ÓC HEO	9	CUÓNG HỌNG HEO
5	TAI HEO		

- Phụ gia thực phẩm: không sử dụng

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Trong ngày

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

- Chất liệu bao bì: bao bì cấp 1 là túi PE/PA, khay xốp, màng phim hoặc túi nilon PP

- Quy cách bao gói: Sản phẩm được đóng gói hút chân không, hoặc đựng trong khay xốp, hoặc túi nilon theo yêu cầu khách hàng, khối lượng tịnh được thể hiện trên nhãn giá.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

NHÃN DỰ THẢO

# ĐẦU LÒNG HEO VIETGAP

MSVSTY: 45.01.15

## ĐẦU LÒNG HEO VIETGAP

**Thành phần:** xem trên nhãn giá

**Khối lượng tịnh:** xem trên nhãn giá

**Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

- Bảo quản ở nhiệt độ 0 °C - 4 °C
- Rửa sạch, nấu chín trước khi sử dụng
- Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng

**Số 04/BigC ĐN/2018**

NSX

**HSD:** Trong ngày

**Xuất xứ:** Công ty TNHH thương mại dịch vụ quốc tế Big C Đồng Nai.

Địa chỉ: 833, Xa Lộ Hà Nội, P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai, Việt Nam. ĐT: (0251)3 933 579



Biên Hòa, Ngày 4. Tháng 4. Năm 2018



Nguyễn Đức Thành  
Giám đốc sản xuất EBON  
EBON Production Director

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Thông tư 24/2013/TT-BYT ngày 14/08/2013 của bộ y tế về quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm.
- Thông tư 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của bộ y tế về quy định danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm.
- Thông tư 10/2016/TT-BNN PTNT ngày 01/06/2016 của bộ Nông Nghiệp Phát Triển Nông Thôn về danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam
- Tiêu chuẩn Quốc Gia TCVN 7046:2009 về yêu cầu kỹ thuật trong thịt tươi
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT của Bộ Y Tế, Bộ Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn, Bộ Công Thương về hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

....., ngày 1 tháng 4 năm 2018.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



*Nguyễn Đức Thành*  
Giám đốc sản xuất EBON  
EBON Production Director